

Số: **02/2020/QĐST-LĐ**

Tuy Hòa, ngày 31 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 03/2020/TLST-LĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp đòi tiền bảo hiểm xã hội”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn U**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn P, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên

- Bị đơn: **Công ty TNHH M**

Địa chỉ: đường N, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Do ông Đặng Gia L, chức vụ: Giám đốc, làm đại diện theo pháp luật.

Ông Đặng Gia L ủy quyền cho bà Tô Cẩm C, chức vụ: Phó giám đốc làm đại diện theo giấy ủy quyền ngày 20/8/2020.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Bảo hiểm xã hội T**

Địa chỉ: đường L, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên

Do ông Phạm Lê H, chức vụ: Phó trưởng phòng thu hồi nợ làm đại diện theo giấy ủy quyền số: nn/GUQ-BHXXH ngày 21/8/2020.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về số tiền nợ bảo hiểm xã hội: Công ty TNHH M có nợ ông Nguyễn Văn U số tiền bảo hiểm xã hội 12.919.907 (Mười hai triệu chín trăm mười chín nghìn chín trăm lẻ bảy đồng) và tiền lãi của tháng 9/2020.

- Về thời hạn trả nợ: Công ty TNHH M có nghĩa vụ nộp vào quỹ bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Yên số tiền bảo hiểm xã hội của ông Nguyễn Văn U vào ngày 30/9/2020 là dứt điểm.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Công ty TNHH M phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- THADS TP Tuy Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Lương Thành Trung**